TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BA ĐỒN** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 07 - 4 - 2023
V/v tranh chấp Ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Hải Phú và Ông Hoàng Công Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án sơ thẩm thụ lý số 03/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2023, về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Phạm Thị Hoa M, sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn thôn T, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: anh Đoàn Anh V, sinh năm 1986; nơi cư trú: thôn T, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình (hiện đang chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn, tổng cục 8, bộ Công An. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị Hoa M trình bày:

Chị và anh Đoàn Anh V kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 17 tháng 6 năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã Quảng Hòa, huyện Quảng Trạch (nay là thị xã Ba Đồn), tỉnh Quảng Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh V không lo lắng làm ăn, chăm lo gia đình, sa vào các tệ nạn xã hội; vợ chồng ngày càng bất đồng, thường cãi vã nhau. Nhiều lần gia đình hai bên khuyên nhủ anh V lo lắng

làm ăn nhưng không thay đổi được gì. Vì không chung sống được nữa nên vợ chồng ly thân nhau vào năm 2018, không còn qua tâm gì đến nhau nữa. Anh V hiện đang chấp hành án tại Trại giam Đồng Sơn, Bộ Công an. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, sống ly thân nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên Chị yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Đoàn Anh V.

Về con chung: Chị xác định vợ chồng có 02 con chung là Đoàn Phạm Bảo Ng, sinh ngày 11/12/2011 và Đoàn Phạm Bảo A, sinh ngày 27/4/2013; Chị có nguyện vọng sau ly hôn là được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con, Chị cam đoan có đủ điều kiện nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra chị M không có yêu cầu gì khác.

Do bận công việc ở xa, thời gian làm việc liên tục nên chị M không đến được Tòa án để tham gia phiên tòa, vì vậy Chị có đơn xin xét xử ly hôn vắng mặt.

Tại Bản tự khai và Đơn xin xét xử vắng mặt, anh Đoàn Anh V trình bày: Anh đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án, tuy nhiên hiện đang chấp hành án; Anh đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt với nội dung như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Phạm Thị Hoa M kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 17 tháng 6 năm 2011 tại Ủy ban nhân dân xã Quảng Hòa, huyện Quảng Trạch (nay là thị xã Ba Đồn), tỉnh Quảng Bình. Quá trình chung sống thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, cãi vã nhau. Nay chị M làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với Anh thì Anh đồng ý.

Về con chung: Anh xác định vợ chồng có 02 con chung là Đoàn Phạm Bảo Ng, sinh ngày 11/12/2011 và Đoàn Phạm Bảo A, sinh ngày 27/4/2013; Anh nhất trí sau ly hôn giao 02 con cho chị M chăm sóc, nuôi dưỡng, vì hiện tại anh đang chấp hành án, không có điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, đồng thời không có điều kiện đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh xác định vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật; nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình không có gì sai phạm.

- Về nội dung: Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn chị Phạm Thị Hoa M. Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và Gia đình giao các con chung là cháu Đoàn Phạm Bảo Ng, sinh ngày 11/12/2011 và cháu Đoàn Phạm Bảo A, sinh ngày 27/4/2013 cho chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; chị M

không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con, cam đoan đủ điều kiện nuôi con nên không xem xét; đối với tài sản chung, nợ chung: các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét; buộc chị M phải chịu án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: chị Phạm Thị Hoa M có đơn yêu cầu xin ly hôn với anh Đoàn Anh V, đây là tranh chấp về Ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Bị đơn anh Đoàn Anh V có đăng ký cư trú tại thôn T, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- Về sự vắng mặt của đương sự: chị Phạm Thị Hoa M và anh Doàn Anh V có Đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt; căn cứ khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị M và anh V.

[2] Về nội dung yêu cầu khởi kiện:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: chị M và anh V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Cơ quan có thẩm quyền nên quan hệ hôn nhân của hai người được xác định là hoàn toàn hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cùng lời trình bày của các đương sự cho thấy quan hệ hôn nhân giữa chị M và anh V đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Anh, Chị đều xác định tình cảm không còn và mong muốn Tòa án giải quyết cho được ly hôn. Từ đó có căn cứ khẳng định mâu thuẫn giữa chị M và anh V là có thật, làm cho hôn nhân hai bên lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên ly hôn là biện pháp tốt nhất cho cả hai. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị Hoa M để xử cho chị Phạm Thị Hoa M được ly hôn với anh Đoàn Anh V.

[2.2] Về quan hệ con chung: chị M và anh V đều xác định vợ chồng có 02 con chung là Đoàn Phạm Bảo Ng, sinh ngày 11/12/2011 và Đoàn Phạm Bảo A, sinh ngày 27/4/2013; chị M có nguyện vọng sau ly hôn được chăm sóc và nuôi dưỡng 02 con chung; các cháu Ng và A đều có nguyện vọng ở với mẹ sau khi bố mẹ ly hôn; anh V hiện nay không đủ điều kiện nuôi con và cũng nhất trí giao 02 con chung cho chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Do vậy, cần giao cháu Ng và A cho chị M tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại các

Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh V cấp dưỡng nuôi con chung, do đó Hội đồng xét xử ghi nhận, không xem xét thêm.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh, Chị đều xác định vợ chồng không có, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: chị Phạm Thị Hoa M phải chịu nộp 300.000 (ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về "mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án".

Tuyên xử:

1. Xét xử vắng mặt chị Phạm Thị Hoa M và anh Đoàn Anh V.

2. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Phạm Thị Hoa M; xử cho chị Phạm Thị Hoa M được ly hôn với anh Đoàn Anh V.

Giấy chứng nhận kết hôn số 05, ngày 19/02/2020 tại Ủy ban nhân dân thị xã Quảng Hòa, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình không còn giá trị pháp lý khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về con chung: giao 02 con chung của Anh, Chị là cháu Đoàn Phạm Bảo Ng, sinh ngày 11/12/2011 và Đoàn Phạm Bảo A, sinh ngày 27/4/2013 cho chị Phạm Thị Hoa M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh Đoàn Anh V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh V có quyền qua lại thăm con; chị M và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh V trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết Anh, Chị có thể xin thay đổi việc nuôi con hoặc góp phần phí tổn nuôi con sau này.

Nếu anh V lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị M có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh V.

4. Về án phí sơ thẩm: chị Phạm Thị Hoa M chịu trách nhiệm nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp trước đây tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003538 ngày 08 tháng 02 năm 2023; chị M đã nộp đủ tiền án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Anh Đức

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- UBND xã Quảng Hòa, huyện Quảng Trạch (GCNKH số 149, ngày 17/6/2011);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thắng **Đoàn Thị Thái** **Phan Anh Đức**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Hòa **Hoàng Công Nghĩa** **Phan Anh Đức**